

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 51/2024/HS-ST

Ngày: 26/11/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY – TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tĩnh; ông Dương Đình Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Yên – Thư ký TAND huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2024/TLST-HS, ngày 09 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 4 năm 1966 tại: xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; Nơi thường trú: xóm T, xã L, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn P (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T1 (Đã chết); Con: Nguyễn Thị H – sinh năm 1991; Nghề nghiệp: Giáo viên và Nguyễn Trung Đ – sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: 02 (hai) tiền án

- Ngày 15/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái pháp chất ma túy. Ngày 21/01/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm 24 tháng tù. (Chấp hành xong ngày 22/01/2020).

- Ngày 13/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Chấp hành xong ngày 16/02/2023).

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 26/7/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; (Chấp hành xong hình phạt ngày 10/9/2009).

- Ngày 20/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Chấp hành xong ngày 29/4/2016).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2024 đến ngày 26/5/2024 chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ [Công an huyện C](#). Bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

- Bà [Lê Thị T2](#), sinh năm 1972; địa chỉ: [TDP H, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa](#); vắng mặt.

- Ông [Nguyễn Văn N](#), sinh năm 1970; địa chỉ: [TDP T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa](#); vắng mặt.

- Bà [Nguyễn Thị H](#), sinh năm 1991; địa chỉ: [Khu phố T, thị trấn H, huyện Y, tỉnh Hòa Bình](#); có mặt.

Người chứng kiến:

- Ông [Phan Thanh H1](#), sinh năm 1960; địa chỉ: [TDP D, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa](#); vắng mặt.

- Ông [Đỗ Ngọc S](#), sinh năm 1957; địa chỉ: [TP D, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa](#); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/05/2024, [Nguyễn Văn C](#) đang điều khiển xe máy đi một mình trên [đường H](#) thuộc địa phận [TDP D, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa](#) thì bị thì bị tổ công tác của [Công an huyện C](#) yêu cầu kiểm tra, [Nguyễn Văn C](#) đã tự nguyện giao nộp 01 (một) gói giấy dạng giấy lịch, bên trong chứa 0,238g (không phẩy hai ba tám gam) ma túy Heroine. Tổ công tác [Công an huyện C](#) đã đưa [Nguyễn Văn C](#) cùng toàn bộ tang vật về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, bị cáo khai: Do có quen biết từ trước nên vào sáng ngày 17/5/2024 [Nguyễn Văn C](#) đón xe khách đi đến nhà chị [Lê Thị T2](#), sinh năm 1972, ở [Tổ dân phố H, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa](#). Tại đây, [Nguyễn Văn C](#) đã

mượn xe mô tô biển kiểm soát số 36L1-278.32 của chị [Lê Thị T2](#) để đi mua thuốc lá, khi [Nguyễn Văn C](#) đang điều khiển xe mô tô đi một mình trên [đường H](#) thuộc địa phận [tổ dân phố D, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa](#) thì bị tổ công tác [Công an huyện C](#) yêu cầu kiểm tra, [Nguyễn Văn C](#) đã tự nguyện giao nộp 01 gói giấy dạng giấy lịch, bên trong có chứa chất ma túy loại Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ toàn bộ số ma túy trên người của [Nguyễn Văn C](#); 01 xe mô tô biển kiểm soát Soát 36L1-278.32; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu bạc, bên trong điện thoại lắp sim số 0828.440.656.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai: Số ma túy trên là do bị cáo mua của một người đàn ông tên [Nguyễn Văn N](#) ở khu vc đấu cu thuộc tổ dân phố Đại Đồng, thị trấn phong [S, huyện C, tỉnh Thanh Hoa](#) vào ngày 17/5/2024 với giá 500.000đ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của [Nguyễn Văn N](#), Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an huyện C](#) không thu giữ được ma túy. Tuy nhiên, [N](#) đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám, bên trong điện thoại lắp sim số: 0325.878.852 để phục vụ công tác điều tra. Về ma túy, [Nguyễn Văn N](#) dương tính với ma túy. [N](#) khai nhận bản thân dương tính với ma túy là do [N](#) đã mua của chị [Lê Thị T2](#) 02 lần: lần đầu mua 01 gói Heroine vào khoảng tháng 5 năm 2024, giá 750.000đ, lần 2 mua 01 gói Heroine vào ngày 17/5/2024 với giá 900.000đ, [Nguyễn Văn C](#) là người giao ma túy, [N](#) thanh toán bằng cách đưa trực tiếp tiền cho [C](#). Số ma túy mua được [N](#) đã sử dụng hết cho bản thân.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của [Lê Thị T2](#), quá trình khám xét không phát hiện có ma túy. Tuy nhiên, [Lê Thị T2](#) đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, bên trong điện thoại lắp sim số 0379.815.131 và 01 chiếc điện thoại di động trắng đen, nhãn hiệu NOKIA màu xanh, bên trong điện thoại lắp sim số 0868.912.259 để phục vụ công tác điều tra.

Sau đó [Nguyễn Văn C](#) và [Nguyễn Văn N](#) đều thay đổi lời khai: [Nguyễn Văn C](#) khai nhận vào khoảng 18 giờ, ngày 15/5/2024 [Nguyễn Văn C](#) mượn xe mô tô biển kiểm soát 28F1-179.42 của chị [Nguyễn Thị H](#) (con gái bị cáo) điều khiển đi một mình đến khu vực ngã ba đường vành đai thuộc [thôn P, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình](#) gặp một người đàn ông có đặc điểm khoảng 50 tuổi, người thấp, dáng người đậm, da ngăm đen, tóc ngắn hời mua 500.000 đồng ma túy loại Heroine, thì được người đàn ông đồng ý bán. Sau khi mua được ma túy, [Nguyễn Văn C](#) trở về nhà ở [xóm T, xã L, huyện Y, tỉnh Hòa](#)

Bình lấy ra một ít ma túy để sử dụng cho bản thân. Số còn lại C mang theo người mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện và thu giữ.

Nguyễn Văn N khai nhận vào ngày 17/5/2024 N đi đến khu vực dốc E thuộc địa phận xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa mua ma túy của một người đàn ông khoảng 25-30 tuổi, da đen, tóc cắt ngắn, cao khoảng 1m60, dáng người gầy với giá 300.000 đồng, số ma túy mua được N đã sử dụng hết.

Lý do C khai mua ma túy với N ngày 17/5/2024 là do lúc đó mới bị bắt, tinh thần hoảng loạn và biết N là người nghiện ma túy nên khai mua với N còn lý do N khai mua ma túy với chị T2 02 lần như nêu trên là do bức tức về việc C khai ngày 17/5/2024 mua ma túy với N.

Tại Kết luận giám định số: 1977/KL-KTHS ngày 22/05/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì ký hiệu M niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,238g (không phẩy hai ba tám gam) loại: Heroine (H).

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKSCT, ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy, truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét tuổi bị cáo đã cao, hoàn cảnh gia đình neo đơn, vợ mất sớm để cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật TTHS; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
Lên mức hình phạt đối với bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về tang vật của vụ án: Toàn bộ số vật chứng là ma túy còn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu bạc, bên trong điện thoại lắp sim số 0828.440.656 trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Iphone, màu xám, bên trong điện thoại lắp sim số: 0325.878.852 trả lại cho anh Nguyễn Văn N.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra [Công an huyện C](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, tang vật thu được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 17/5/2024, tại [TDP D, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa](#), [Nguyễn Văn C](#) đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,238g (*Không thấy hai ba tám gam*), loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Năm 2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng là Tái phạm chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy truy tố bị cáo tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (Tái phạm nguy hiểm) là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với việc ban đầu [C](#) khai mua ma túy của [N](#) và [N](#) khai là mua ma túy của [T2](#). Quá trình điều tra, [C](#) và [N](#) thay đổi lời khai, xét thấy việc [C](#) và [N](#) thay đổi lời khai là hoàn toàn tự nguyện, khách quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên được chấp nhận. Quá trình điều tra, không có căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của [Nguyễn Văn N](#) và [Lê Thị Tuyết](#). Do đó không xem xét trách nhiệm hình sự của [T2](#) và [N](#) trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến nguyên tắc quản lý, sử dụng chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Về hình phạt chính: Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội hết lần này đến lần khác. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo, do đó việc lên mức hình phạt thật nghiêm khắc với bị cáo là cần thiết.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Toàn bộ số vật chứng là ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu bạc, bên trong điện thoại lắp sim số 0828.440.656 là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó trả lại cho bị cáo;

- 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Iphone, màu xám, bên trong điện thoại lắp sim số: 0325.878.852 là tài sản của anh [Nguyễn Văn N](#), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho anh [N](#).

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật TTHS; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo [Nguyễn Văn C](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo [Nguyễn Văn C](#) 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2024.

Về tang vật của vụ án:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mẫu vật bên trong có chứa ma túy đã qua giám định có chữ ký của [Nguyễn Trần Đ1](#), [Trần Thị Thúy H2](#), [Trương Minh T3](#) và các hình dấu của [phòng K Công an tỉnh T](#).

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu bạc, bên trong điện thoại lắp sim số 0828.440.656.

- Trả lại cho anh [Nguyễn Văn N](#), sinh năm 1970; Địa chỉ: [TDP T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa](#) 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Iphone, màu xám, bên trong điện thoại lắp sim số: 0325.878.852.

(Các tang vật trên hiện đang được lưu kho tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/10/2024).

Về án phí: Bị cáo [Nguyễn Văn C](#) phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát n hân dân huyện Cẩm Thủy;
- Phòng KTNV & THA - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- P7 - VSKND Tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT C.an huyện Cẩm Thủy;
- Chi cục THA dân sự huyện Cẩm Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Dung

